CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BKS	*TP.HCM, ngày 08 tháng 06 năm 2026*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket;*
- *Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;*
- *Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.*

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2025 của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket (sau đây gọi tắt là "Công ty") theo những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 (ba) thành viên. Trong năm 2025, thành phần Ban Kiểm soát có biến động và danh sách thành viên Ban Kiểm soát tại ngày lập báo cáo như sau:

+ Ông Hoàng Hùng	- Trưởng ban
+ Bà Bùi Thị Tuyết Minh	- Kiểm soát viên
+ Ông Phạm Nguyên Bình	- Kiểm soát viên. Miễn nhiệm ngày 20/06/2025
+ Bà Trương Thị Tố Nga	- Kiểm soát viên. Bổ nhiệm ngày 20/06/2025 và miễn nhiệm ngày 27/03/2026

- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
  + Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2025, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
  + Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2025.
  + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Vốn điều lệ	48.000.000.000	48.000.000.000
2	Tổng tài sản	300.344.738.451	306.827.142.890

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
3	Quỹ đầu tư phát triển	14.361.131.431	12.360.328.878
4	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	179.193.850.000	158.395.622.343
5	Doanh thu bán hàng &CCDV	744.403.717.267	802.181.701.612
6	Các khoản giảm trừ doanh thu	(4.689.578.941)	(4.884.105.078)
7	Doanh thu thuần bán hàng &CCDV	739.714.138.326	797.297.596.534
8	Giá vốn hàng bán	534.814.779.504	585.639.856.633
9	Lợi nhuận gộp bán hàng &CCDV	204.899.358.822	211.657.739.901
10	Chi phí bán hàng	142.859.175.750	138.083.503.397
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	47.418.453.808	51.438.586.505
12	Doanh thu hoạt động tài chính	15.224.142.697	10.767.180.133
13	Chi phí tài chính *Trong đó: chi phí lãi vay*	255.021.150 *9.266.951*	95.570.529 *69.260.890*
14	Lợi nhuận trước thuế	29.231.014.240	26.002.776.586
15	Thuế TNDN	6.179.233.620	5.981.498.588
15	Lợi nhuận sau thuế	23.051.780.620	20.021.277.998
16	Lãi cơ bản/cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	3.770	3.233

3. Thù lao của Ban Kiểm soát:

Stt	Chức vụ	Số lượng	Tổng thù lao năm 2025 (VNĐ)
1	Trưởng Ban Kiểm soát	01	180.000.000
2	Thành viên Ban Kiểm soát	02	168.000.000
Tổng cộng		**03**	**348.000.000**

4. Các giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các Hợp đồng / giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất. Các nội dung này đã được Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính. Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (không có yếu tố bị loại trừ).

- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty có 05 (năm) thành viên. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị tại ngày lập báo cáo như sau:

+ Bà Lưu Thị Tuyết Mai	- Chủ tịch HĐQT
+ Ông Trần Hoàng Ngân	- Phó Chủ tịch HĐQT
+ Ông Hoàng Ngọc Thanh	- Thành viên HĐQT
+ Ông Trịnh Đặng Khánh Toàn	- Thành viên HĐQT
+ Ông Vũ Anh Tuấn	- Thành viên HĐQT. Đã miễn nhiệm ngày 27/03/2026.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 27/3/2026 đảm bảo tuân thủ luật pháp và an toàn cho cổ đông/người lao động trong Công ty. Để đảm bảo cho hoạt động của Công ty trong năm 2026, Hội đồng quản trị đã họp thông qua các nội dung về báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch của năm 2026 để trình thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

7. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Trong năm 2025, Công ty thực hiện các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đã thông qua như sau:

CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH/KH	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH 2025/2024
Tổng Sản Lượng (tấn)	19.000	17.454	91,9%	17.225	101,3%
Tổng Doanh thu (tỷ đồng) *Trong đó:* *chưa giảm trừ doanh thu*	868,7	813,3 *(4,9)*	93,6%	760,0 *(4,7)*	107,0%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	29,0	26,0	89,7%	29,2	89,0%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	23,2	20,0	86,2%	23,1	86,6%

- Sản lượng: đạt 17.454 tấn đạt 91,9% so với kế hoạch thực hiện năm 2025; tăng 229 tấn so với năm 2024 tương đương tăng 1,3%;
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, chỉ tiêu Tổng doanh thu chỉ đạt 93,6% so với kế hoạch, tuy nhiên vượt 7,0% so với cùng kỳ năm trước;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 89,7% so với kế hoạch và giảm 11,0% so với năm 2024.

Trong năm 2025, Công ty đã liên tục cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm các sản phẩm truyền thống, áp dụng công nghệ Plasma trong quá trình sản xuất sản phẩm, nghiên cứu

và đưa ra nhiều sản phẩm mới (Hủ tiếu tô, Mì tô, Mì kraft trộn mới …) điều chỉnh chất lượng các sản phẩm hiện có để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, thị trường, phát triển kênh bán hàng mới.

Các dây chuyền máy móc thiết bị đã sử dụng nhiều năm chưa được đầu tư tự động hóa, tần suất hỏng hóc ngày càng nhiều dẫn đến giá thành sản phẩm cũng tăng cao.

Thị trường Xuất khẩu: Trong năm 2025, Công ty đạt được nhiều khởi sắc trong thị trường xuất khẩu cả việc sản lượng xuất khẩu và doanh thu xuất khẩu đều tăng đáng kể. Bên cạnh đó, Công ty đã khai thác thêm được các khách hàng xuất khẩu mới tại nhiều thị trường thế giới như New Zealand, Canada … Đây là các khách hàng có nhiều yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm nhưng đồng thời cũng là những đối tác giàu tiềm năng.

Kiểm soát chi phí: Các chỉ tiêu về chi phí của Công ty đến 31/12/2025 đảm bảo được kiểm soát theo kế hoạch, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH 2025/2024
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	868,7	813,3	760,0	107,0%
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	619,3	585,6	534,8	109,5%
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	167,7	138,1	142,9	96,6%
Chi phí quản lý	Tỷ đồng	52,7	51,4	47,4	108,4%
Chi phí khác	Tỷ đồng		7,1	0,7	1014,3%
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Tỷ đồng	29,0	26,0	29,2	89,0%
Giá vốn/ Tổng doanh thu	%	71,3%	72,0%	70,4%	
Chi phí bán hàng/Tổng doanh thu	%	19,3%	17,0%	18,8%	
Chi phí quản lý/Tổng doanh thu	%	6,1%	6,3%	6,2%	
Chi phí khác/Tổng doanh thu	%		0,9%	0,1%	
LNTT/Tổng doanh thu	%	3,3%	3,2%	3,8%	

Nhận xét: Theo báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty thì:

- Tỷ lệ giá vốn/Tổng doanh thu năm 2025 cao hơn kế hoạch đề ra là 0,7%.
- Tỷ lệ chi phí bán hàng/Tổng doanh thu năm 2025 thấp hơn kế hoạch đề ra là 2,3%.
- Tỷ lệ chi phí quản lý/Tổng doanh thu cao hơn kế hoạch là 0,3%.
- Tỷ lệ chi phí khác/Tổng doanh thu cao hơn mức kế hoạch đề ra 0,9%.
- Lợi nhuận trước thuế giảm 3,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024, bị ảnh hưởng đáng kể do Công ty thực hiện ghi nhận bổ sung chi phí thuê đất theo quyết định điều chỉnh đơn giá thuê đất của cơ quan nhà nước đối với các mặt bằng 1230 Kha Vạn Cân, 03 Tô Vĩnh Diện và 1374 Võ Văn Kiệt; đồng thời nộp truy thu tiền thuê đất giai đoạn 2015–2020 tại mặt bằng 1230 Kha Vạn Cân. Tổng chi phí phát sinh là 10,4 tỷ đồng, làm giảm tương ứng hiệu quả kinh doanh trong kỳ.
- Chi phí dự phòng nộp ngân sách nhà nước của Công ty năm 2025: 5,9 tỷ đồng (dự phòng tiền truy thu tiền cho thuê tài sản gắn liền với đất tại số 1374 Võ Văn Kiệt, P.13, Q.5, TP. HCM từ năm 2017). Số tiền truy thu theo Kết luận thanh tra số 5918/KL-STNMT-TTr ngày 30/6/2024 là 7,2 tỷ đồng.

Trong bối cảnh phát sinh các khoản chi phí ngoài kế hoạch, Ban lãnh đạo và người lao động Công ty đã nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trong năm 2025.

8. Về công nợ

8.1 Nợ phải thu và nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025
1	**Phải thu ngắn hạn**	**21.313.909.087**	**36.881.972.713**
	- Khách hàng trong nước	*18.607.212.480*	*22.342.561.265*
	- Khách hàng nước ngoài	*2.706.696.607*	*14.539.411.448*
2	**Phải trả người bán ngắn hạn**	**51.051.990.469**	**50.597.667.003**

Trong dư nợ phải thu của khách hàng tính đến 31/12/2025 thì có 04 khách hàng có dư nợ lớn chiếm 74,9% giá trị tổng nợ phải thu khách hàng, gồm:

TT	Khách hàng	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
1.	Công ty TNHH DV & TM MeSa	8.025.051.996	21,8%
2.	Công ty CP TM Bách Hóa Xanh	5.072.422.030	13,8%
3.	Phuong & Phuong Trading Co., Ltd. *(có TSĐB)*	9.903.919.432	26,9%
4.	DPL VN Food S.R.O.	4.635.492.016	12,6%
Tổng cộng		**27.636.885.474**	**74,9%**

Tại ngày 31/12/2025, tổng phải thu ngắn hạn của Công ty là 36,88 tỷ đồng, tăng 15,57 tỷ đồng (tương ứng 73,1%) so với đầu năm. Mức tăng chủ yếu đến từ khoản phải thu khách hàng nước ngoài tăng mạnh từ 2,71 tỷ đồng lên 14,54 tỷ đồng, phản ánh doanh thu xuất khẩu và giao dịch quốc tế mở rộng trong năm. Bên cạnh đó, phải thu khách hàng trong nước tăng nhẹ 4,33 tỷ đồng, cho thấy hoạt động tiêu thụ nội địa vẫn đang duy trì ổn định.

Mặt khác, nợ phải trả ngắn hạn giữ ở mức tương đương đầu năm, giảm nhẹ 0,46 tỷ đồng cho thấy Công ty kiểm soát tương đối ổn định nghĩa vụ thanh toán ngắn hạn.

Mức độ tập trung công nợ cao vào một số khách hàng lớn giúp Công ty duy trì doanh thu ổn định, tuy nhiên cũng làm gia tăng rủi ro phụ thuộc vào khả năng thanh toán của các đối tác này. Do đó, Công ty cần tiếp tục theo dõi sát tình hình tài chính và lịch sử thanh toán của các khách hàng trọng yếu, cũng như xây dựng quy chế quản lý công nợ để kiểm soát và hạn chế rủi ro phát sinh. Nghiên cứu bổ sung hoàn thiện chính sách bán hàng để tăng sự gắn kết chặt chẽ với những khách hàng truyền thống và mở rộng đối với những khách hàng tiềm năng có tình hình tài chính tốt.

8.2 Các khoản trả trước và ứng trước

Stt	Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025
1	Người mua trả tiền trước	3.919.318.832	7.053.100.518
2	Trả trước cho người bán	6.894.557.238	6.960.438.366

Khoản người mua trả tiền trước tăng mạnh trong năm (tăng 3,1 tỷ đồng), hỗ trợ nhu cầu vốn lưu động của Công ty. Khoản trả trước cho người bán duy trì ổn định (tăng nhẹ 0,07 tỷ đồng so với đầu năm), không ghi nhận dấu hiệu rủi ro liên quan đến việc công nợ quá hạn hoặc khó thu hồi từ nhà cung cấp.

8.3 Nợ phải thu khó đòi

Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2025 là 1.131.869.568 đồng, không thay đổi so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, nợ phải thu khó đòi của ông Đinh Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012 là 876.851.763 đồng, theo nội dung trình bày tại các văn bản có chữ ký của ông Đinh Chí Hiếu thì nguồn gốc phát sinh khoản nợ phải thu này là do sai phạm cá nhân của ông Hiếu liên quan đến việc bán trái phép hàng tồn kho của Công ty.

Công ty cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ (nếu có) đối với các khoản nợ phải thu khó đòi để tiếp tục theo dõi và có biện pháp để thu hồi đối với các khoản nợ này.

9. Đầu tư mua sắm và thanh lý Tài sản:

9.1 Công tác đầu tư XDCB và mua sắm tài sản:

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị hình thành tài sản sử dụng sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư Phát triển của Công ty là **6.611.158.677 đồng**. Cụ thể như sau:

STT	Tên TSCĐ	Số lượng	Số tiền
1	Hệ thống trạm cân xe tải VTS302 (100 tấn)	1	1.416.628.700
2	Máy nén khí trục vít không dầu hiệu Kobelco 100HP	1	259.217.777
3	Máy sấy khí hiệu Reiner	1	88.560.000
4	Hệ thống tủ sấy vắt phở 1200 chén	1	2.000.000.000
5	Máy chà sàn Scrubmaster B30TB430/76_99771520	1	94.000.000
6	Bộ ép lọc dầu đôi tuần hoàn chảo chiên Dây 7	1	51.099.500
7	Máy đo độ kháng nén thùng carton Model: QD-3001A-6	1	173.000.000
8	Trạm biến áp 560KVA-22/0.4Kv	1	729.449.000
9	Bộ ép lọc dầu đôi tuần hoàn Dây 6	1	51.099.500
10	Băng tải inox 1500mm*780mm*700mm xoay thùng 90 độ	1	32.000.000
11	Bồn Khuấy muối 1000 lít Inox 316 đài bột Dây 6	1	51.800.000
12	Máy dán băng keo thùng carton model WP-5050TB (Made in Taiwan)	1	30.500.000
13	Máy đóng gói màng co BOSD590/180 (hiệu Bostar)	1	825.000.000
14	Xe ô tô tải van 5 chỗ Thaco tải trọng 750kg 51L-733.07	1	385.004.200
15	Xe nâng điện Komatsu (Model: FE25-01) 2500kg	1	300.000.000
16	Tủ hấp cơm inox 304 hấp 70 kg gạo (vừa điện và gas)	1	34.300.000
17	Máy rửa băng chuyền công nghiệp (khay cơm- chén-muỗng đũa - dụng cụ ăn cơm)	1	89.500.000
Tổng cộng			**6.611.158.677**

Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành: Hệ thống trạm cân xe tải VTS302 (100 tấn) 1.416.628.700 đồng *(có trong kế hoạch).*

Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm *(có trong kế hoạch).*Trong đó, máy móc thiết bị hình thành tài sản 4.385.725.777 đồng, thiết bị phương tiện vận tải hình thành tài sản 685.004.200 đồng, thiết bị dụng cụ quản lý hình thành tài sản 123.800.000 đồng, tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty không phát sinh việc huy động vốn vay để đầu tư vào các dự án đầu tư hình thành tài sản cố định và xây dựng cơ bản, không có đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

9.2 Nhượng bán, thanh lý, giảm tài sản:

Trong năm 2025, TSCĐ hữu hình giảm 1.061.136.343 đồng về nguyên giá do thanh lý/nhượng bán phương tiện vận tải truyền dẫn; tài sản này đã được khấu hao hết nên giá trị còn lại của TSCĐ không giảm.

9.3 Trích khấu hao tài sản:

Trong năm 2025, Công ty đã trích khấu hao tài sản 4.260.772.571 đồng, khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2025 là 108.085.562.738 đồng. Giá trị còn lại của tài sản tại ngày 31/12/2025 là **18.356.022.273 đồng**.

10. Đánh giá và kiến nghị của Ban Kiểm soát:

- Về kết quả hoạt động và SXKD năm 2025: Công ty chưa đạt kế hoạch về sản lượng tiêu thụ và doanh thu. Do việc điều chỉnh đơn giá thuê đất trong năm 2025 và yêu cầu nộp bổ sung tiền thuê đất giai đoạn 2015–2020 nên Công ty phát sinh chi phí lớn với tổng số tiền 10,4 tỷ đồng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả lợi nhuận trong năm. Đây là yếu tố khách quan nhưng đã tác động đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty cần lưu ý và sớm có những đối sách đối với việc sụt giảm sản lượng tiêu thụ và doanh số dẫn đến giảm thị phần, cụ thể:
  + Năng lực sản xuất: Máy móc thiết bị quá cũ chưa được đầu tư tự động hóa, tần suất sự cố hỏng hóc ngày càng gia tăng và khả năng sản xuất cho mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm bị giới hạn;
  + Quản lý kinh doanh: Công ty cần hoàn chỉnh các phần mềm quản lý thông minh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, quản lý tốt chi phí, nhân sự và tốc độ xử lý công việc;
  + Nhanh chóng triển khai đối với việc đầu tư xây dựng nhà máy mới, di dời Nhà máy ra khỏi khu dân cư theo quy định.
- Về quản lý công nợ: Công ty hiện tại đang quản lý công nợ tốt, không phát sinh thêm nợ phải thu khó đòi trong năm 2025. Tuy nhiên còn khoản nợ khó đòi của Ông Đinh Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012, Ban Kiểm soát đề nghị Công ty đề xuất phương án xử lý dứt điểm khoản nợ này theo quy định pháp luật.
- Về đầu tư tài sản: Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Đối với việc đầu tư tài sản, Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị có phương án nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị mới (tự động hóa) để đẩy mạnh thay đổi nâng cấp, cải tiến hệ thống sản xuất và thay thế những bộ phận lỗi thời … Định hướng phát triển bền vững với mô hình sản xuất xanh, thân thiện môi trường. Công ty tập trung đẩy mạnh khai thác các đơn hàng xuất khẩu theo kế hoạch đã có, tiếp tục tìm kiếm thêm các khách hàng, thị trường mới, nghiên cứu thực hiện cho ra mắt nhiều dòng sản phẩm mới.
- Hiện nay, các mặt bằng của Công ty về việc khai thác cho thuê hiện đang bị các Đoàn thanh tra, kiểm tra nhắc nhở việc chấp hành pháp luật đất đai. HĐQT và Ban điều hành cần hoàn thiện thủ tục pháp lý và nghiên cứu kế hoạch phát triển đầu tư các mặt bằng phù hợp với các quy định mới tại các khu đất thuộc sở hữu Công ty.
- Rà soát điều chỉnh, bổ sung các định chế tài chính, quy chế và quy định để phù hợp với điều kiện hoạt động hiện nay tại Công ty.

Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025, Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động của Công ty đã đoàn kết và cố gắng phấn đấu để có được những kết quả như trên.

11. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

Để đảm bảo sự minh bạch và tạo điều kiện thuận tiện cho việc thực hiện kiểm toán của Công ty, Ban Kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt giao Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty, danh sách bốn Công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban Kiểm soát.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- *ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban điều hành*
- *Lưu.*

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

HOÀNG HÙNG